

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/KDTM-ST

Ngày: 20/01/2022

“Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đồng Thị Lý

2. Ông Phan Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Đức Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2021/TLST-KDTM, ngày 15 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-KDTM ngày 14 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST - KDTM ngày 31/12/2021 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng. Chủ doanh nghiệp: Ông Thân Văn L, sinh ngày 10/02/1984. Địa chỉ của doanh nghiệp: Xóm A, xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Diệu L; sinh năm: 1996; Địa chỉ: thôn Hợp T, xã Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- **Bị đơn:** Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S. Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Thái Hữu Tr. Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị. Địa chỉ của công ty và nơi ĐKNKTT của ông Thái Hữu Tr: Cụm A, tổ dân phố 2, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Đinh Thị Thu M, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ dân phố Thuận H, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng trình bày: Ngày 29/07/2016, ông Thái Hữu Tr có ký kết hợp đồng

mua bán hàng hoá tại Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng, địa chỉ: Xóm A, xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc do Ông Thân Văn L làm chủ doanh nghiệp đối với các mặt hàng bao gồm: Xăng 92, dầu Diesel 0,05%S, mỡ, nhờn các loại.

Từ tháng 7/2016 đến tháng 09/2016, doanh nghiệp của ông L đã nhiều lần thực hiện việc cung ứng xăng, dầu cho ông Tr theo yêu cầu. Theo đó, ông Tr đã 07(bảy) lần mua xăng, dầu tại cửa hàng xăng dầu Lý Nghĩa nhưng chưa tiến hành thanh toán với tổng số tiền các lần mua xăng, dầu là 156.276.000 đồng (*Một trăm năm mươi sáu triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*). Số tiền công nợ các lần mua xăng, dầu do ông Tr và bà Đinh Thị Thu M - kế toán tại Công ty Vận tải thương mại Trường S do ông Tr làm chủ sở hữu ký xác nhận tại cửa hàng xăng dầu Lý Nghĩa.

Ngày 25/01/2017, bà Đinh Thị Thu M đã thay mặt ông Tr thanh toán số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Ngày 14/02/2018, ông Tr thanh toán tiếp số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Tổng số tiền đã thanh toán là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Theo đó, số tiền ông Tr còn nợ Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng là 106.276.000 đồng (*Một trăm linh sáu triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*).

Sau nhiều lần liên hệ với ông Tr yêu cầu thanh toán số tiền nợ còn lại, ngày 18/01/2020, ông Tr cam kết công nhận số tiền nợ còn thiếu, đồng thời hẹn thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng, thời hạn thanh toán là 25/04/2020, có giấy hẹn thanh toán kèm theo. Tuy nhiên, đến nay, đã quá hạn thanh toán theo Giấy hẹn thanh toán từ lâu nhưng ông Tr vẫn chưa thanh toán đầy đủ số tiền công nợ trên. Tôi nhận thấy hành vi của ông Tr là trái với quy định pháp luật và nội dung Hợp đồng ký kết giữa hai bên cũng như giấy hẹn thanh toán ông Tr đã ký ngày 18/01/2020, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Trước hành vi nêu trên Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng khởi kiện Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S tại Tòa án với các nội dung sau:

- Kính đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu buộc Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S. Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Thái Hữu Tr thanh toán số tiền 106.276.000 đồng (*Một trăm linh sáu triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*) là số tiền còn nợ theo hợp đồng mua bán hàng hóa.

- Ngoài ra đề nghị Tòa án buộc Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S phải thanh toán số tiền lãi chậm trả tạm tính đến ngày xét xử (ngày 20/01/2022) là 25.293.688 đồng (*Hai mươi lăm triệu hai trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi tám đồng*).

Cách thức tính lãi như sau: Thời gian chậm trả được tính từ ngày 25/04/2020 đến ngày 20/01/2022 là 20 tháng 25 ngày. Theo mức lãi suất cho vay áp dụng tại thời điểm xét xử vụ án của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam là 7,7%/năm - 12,2%/năm. Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam là 7%/năm - 12%/năm. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam là 6%/năm - 10%/năm. Như vậy,

mức lãi suất nợ quá hạn trung bình là: $[(7,7 + 12,2 + 7 + 12 + 6 + 10) : 6] \times 150\% = 13,7\%/năm$ (tức: 1,14%/tháng và 0,04%/ngày).

Tiền chậm trả = Nợ gốc x lãi suất chậm trả x thời gian chậm trả = $(106.276.000 \times 1,14\%/tháng \times 20 tháng) + [106.276.000 \times 0,04\%/ngày \times 25 ngày] = 25.293.688$ đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị Thu M trình bày: Tôi là kế toán tại Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S. Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Thái Hữu Tr.

+ Từ tháng 7/2016, anh Thái Hữu Tr ký kết hợp đồng mua xăng, dầu, mỡ các loại tại Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng (chủ Doanh nghiệp là anh Thân Văn L) để hoạt động vận tải của Công ty.

+ Từ tháng 7/2016 đến tháng 2/2018 Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng đã cung cấp xăng, dầu, mỡ và nhòn cho Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S và có ký vào sổ công nợ của cửa hàng. Là kế toán của Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S tôi đã nhiều lần kiểm tra và ký xác nhận nợ vào sổ công nợ trên cụ thể: Từ tháng 8/2016 đến tháng 01/2017 tôi ký xác nhận 06 (sáu) lần tại sổ công nợ của Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng, trong đó 05 (năm) lần mua hàng và 01 (một) lần đối chiếu công nợ vào ngày 25/01/2017 số tiền còn nợ là 116.276.000 (một trăm mười sáu triệu hai trăm bảy sáu ngàn đồng), sau đó anh Thái Hữu Tr trả tiếp 10.000.000 đồng. Hiện Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Thái Hữu Tr còn nợ Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng 106.276.000 đồng.

Bị đơn Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S. Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Thái Hữu Tr. Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh có ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ ngày thụ lý cho đến thời điểm xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Từ khi Tòa án thụ lý vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 70, 71 và Điều 73 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng, bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đồng thời, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 24, Điều 34, Điều 35, Điều 37, Điều 50, Điều 55 và Điều 306 của Luật thương mại năm 2005 và các Điều 351, 357 và Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc và tiền lãi chậm trả cho nguyên đơn. Cụ thể tiền gốc 106.276.000 đồng và 23.563.000 đồng tiền lãi chậm trả (tính đến ngày 20/01/2022). Tổng cả gốc và lãi là: 129.839.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147 và Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy an thường vụ Quốc hội buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S. Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Thái Hữu Tr. Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị. Địa chỉ của công ty và nơi ĐKNKTT của ông Thái Hữu Tr: Cụm A, tổ dân phố 2, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Xét thấy nguyên đơn, bị đơn đều có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận, trụ sở của bị đơn tại địa chỉ: Cụm A, tổ dân phố 2, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nên đây là vụ án kinh doanh thương mại về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo quy định khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Theo nguyên đơn trình bày sau khi ký hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng và Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S thì phía nguyên đơn đã thực hiện việc cung cấp xăng, dầu, mỡ và nhờn các loại đầy đủ như đã thỏa thuận trong hợp đồng cho CP vận tải - Thương mại Trường S. Tuy nhiên phía bị đơn Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S không thực hiện đúng việc thanh toán tiền theo thỏa thuận trong hợp đồng mà cố tình kéo dài thời gian trả nợ từ đó hai bên phát sinh tranh chấp.

[3.1] Xét hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết ngày 29/7/2016 giữa Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng và Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S xác lập giao dịch về việc mua bán xăng, dầu, mỡ và nhòn các loại do đại diện theo pháp luật của các bên tự nguyện thống nhất ký kết vào hợp đồng, có xác nhận của đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp và Công ty, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết ngày 29/7/2016 giữa Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng và Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia hợp đồng và là tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3.2] Việc thực hiện hợp đồng đã ký: Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng đã cung cấp xăng, dầu, mỡ và nhòn các loại cho Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S đầy đủ như trong hợp đồng đã ký kết. Tuy nhiên sau khi Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng đã cung cấp các loại xăng, dầu, mỡ và nhòn, thì Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền như đã thỏa thuận. Tổng số tiền Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S còn phải thanh toán tiếp cho Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng là 106.276.000 đồng (*Một trăm linh sáu triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*). Hai bên có làm biên bản đối chiếu công nợ, nhưng phía Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S trì hoãn việc thanh toán tiền mặc dù đã được Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng nhắc nhở nhiều lần, việc Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Xét thấy, việc bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng cố tình vắng mặt không có lý do xem như bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh của mình. Căn cứ vào ý kiến của nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, đồng thời xem xét, đánh giá, đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thì việc nguyên đơn Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng khởi kiện yêu cầu bị đơn Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S thanh toán số tiền còn nợ 106.276.000 đồng (*Một trăm linh sáu triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*) là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Xét yêu cầu tính lãi: Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng yêu cầu tính lãi đối với khoản nợ mà Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S chưa thanh toán. Hội đồng xét xử xét thấy: Thứ nhất Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng yêu cầu tính lãi đối với khoản nợ mà Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S chưa thanh toán số tiền còn lại là có căn cứ được quy định tại Điều 306 Luật thương mại năm 2005, nên HĐXX chấp nhận. Thứ hai: Đối với phương thức tính lãi. Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng xác định thời gian chậm trả được tính từ ngày 25/04/2020 đến ngày 20/01/2022 là 20 tháng 25 ngày. Theo mức lãi suất cho vay áp dụng tại thời

điểm xét xử vụ án của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam là 7,7% /năm - 12,2%/năm. Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam là 7%/năm - 12%/năm. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam là 6%/năm -10%/năm. Như vậy, mức lãi suất nợ quá hạn trung bình là: $[(7,7 + 12,2 + 7 + 12 + 6 + 10) : 6] \times 150\% = 13,7\%/năm$ (tức: 1,14%/tháng và 0,04%/ngày). Tiền chậm trả = Nợ gốc x lãi suất chậm trả x thời gian chậm trả = $(106.276.000 \times 1,14\%/tháng \times 20 tháng) + [106.276.000 \times 0,04\%/ngày \times 25 ngày] = 25.293.688$ đồng. HĐXX thấy rằng về thời gian chậm trả, lấy lãi suất trung bình của ba Ngân hàng TMCP rồi chia bình quân, ra số lãi suất mà Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S phải thanh toán là 25.293.688 đồng cho đến ngày 20/01/2022 (ngày xét xử sơ thẩm) là chưa có cơ sở vững chắc để chấp nhận. Vì, Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng không cung cấp được văn bản công bố lãi suất quá hạn của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam; Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam ban hành tại thời điểm xét xử vụ án, nên mức lãi suất trung bình mà Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng đưa ra để tính là không có căn cứ. Nên HĐXX không chấp nhận số tiền lãi 25.293.688 đồng như đã tính toán phần trên.

Để có cơ sở tính lãi theo quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo quyền lợi cho đương sự. Ngày 06/01/2022 Tòa án đã có Công văn số 02/CV - TA ngày 06/01/2022 về việc yêu cầu cung cấp chứng cứ gửi cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Tĩnh; Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh - Phòng giao dịch Hồng Lĩnh và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hồng Lĩnh về việc cung cấp xác định mức lãi suất quá hạn năm 2021. Theo đó ngày 07/01/2022 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hồng Lĩnh đã có văn bản phúc đáp số 18/NHNo.HL - KDKH xác định lãi suất quá hạn (lãi suất ngắn hạn) năm 2021 là 12,00%/năm. Ngày 13/01/2022 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Tĩnh có văn bản phúc đáp số 55/VCB. BHT xác định lãi suất quá hạn (lãi suất ngắn hạn) từ 22/06/2021 đến 31/12/2021 là 11,400%/năm. Ngày 18/01/2022 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh đã có văn bản phúc đáp xác định lãi suất quá hạn (lãi suất ngắn hạn 12 tháng) năm 2021 là 14,25%/năm. HĐXX thấy rằng việc cung cấp lãi suất quá hạn của các ngân hàng như vậy là thực tế, khách quan đảm bảo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX quyết định lấy mức lãi suất đó để tính, cụ thể như sau: Thời gian để tính lãi: 636 ngày (tính từ ngày 25/04/2020 đến ngày 20/01/2022 là ngày xét xử sơ thẩm), mức lãi suất trung bình: $[(12,00\%/năm + 11,4\%/năm + 14,25\%/năm) : 3] = 12,55\%/năm$. Vì vậy tiền lãi chậm trả = Nợ gốc (x) lãi suất quá hạn (x) số ngày chậm trả/360 ngày/100 = $(106.276.000 \times 12,55 \times 636 \text{ ngày}/360\text{ngày}/100) = 23.563.000$ đồng.

[4] Qua ý kiến của chị Đinh Thị Thu M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. HĐXX

thấy rằng tại thời điểm Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng và Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S ký kết hợp đồng mua bán xăng, dầu, mỡ và nhờn, chị M là kế toán của Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S, việc mua bán xăng, dầu, mỡ và nhờn chị đều nắm rõ và được anh Thái Hữu Tr giao cho thực hiện nhiệm vụ xác nhận công nợ và thanh toán tiền mua xăng, dầu, mỡ và nhờn cho Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng. Tại biên bản làm việc ngày 18/01/2022 chị M đã nói rõ và đầy đủ quá trình mua bán xăng, dầu, mỡ và nhờn, số tiền đã thanh toán trước đó và số tiền còn lại mà Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S phải thanh toán là 106.276.000 đồng. HĐXX thấy rằng ý kiến của chị M là khách quan, phản ánh đúng thực tế và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôm nay chị M vẫn giữ nguyên ý kiến đó, nên ý kiến của chị M là một trong các chứng cứ để HĐXX xem xét khi giải quyết vụ án.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết của vụ án. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, bị đơn là người có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 24, Điều 34, Điều 35, Điều 37, Điều 50, Điều 55 và Điều 306 của Luật thương mại năm 2005, các điều 351, 357 và Điều 430 của Bộ luật dân sự và Án lệ số 09/2016/AL.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng. Buộc Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S có nghĩa vụ thanh toán cho Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng số tiền gốc 106.276.000 đồng (*Một trăm linh sáu triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*) và 23.563.000 đồng tiền lãi chậm trả. Tổng số tiền gốc và tiền lãi Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S phải thanh toán cho Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng là 129.839.000 đồng (tính đến ngày xét xử sơ thẩm 20/01/2022).

[2] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (20/01/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Áp dụng: Khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147 và Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy an thường vụ Quốc hội. Buộc Công ty CP vận tải - Thương mại Trường S phải chịu 6.492.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Nguyên đơn Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Lý Ng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.000.000 đồng theo biên lai thu số 0004255 lập ngày 15 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 **Luật Thi hành án dân sự** thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/01/2022). Riêng bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Trụ sở công ty.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND thị xã Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Hồng Lĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

Lương Sỹ Nam